

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(Ở KHU VỰC CÓ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh
trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa
mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong
hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản;
trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày
30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của
Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên
và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 của UBND tỉnh Đắk
Nông về việc phê duyệt danh mục đầu tư Tiểu dự án 1, Dự án thuộc Chương trình
mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện
Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND huyện
Đắk G'long về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công
trình Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn, xã Đắk Ha (điểm thôn 5); Hạng mục:
nhà lớp học 12 phòng (2 tầng), thiết bị + san lấp mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật;
Kèm theo bản vẽ thiết kế thi công dự án;

Căn cứ Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của UBND huyện
Đắk G'long về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công
trình Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn, xã Đắk Ha (điểm trường chính); Hạng
mục: nhà lớp học bộ môn 08 phòng (2 tầng), nhà đa năng, thiết bị, hạ tầng kỹ
thuật;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 05/GP-UBND ngày 30/01/2024 của
UBND huyện Đắk G'long cấp cho Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện
Đắk G'long tại dự án Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn, xã Đắk Ha (điểm thôn
5); Hạng mục: nhà lớp học 12 phòng (2 tầng), thiết bị + san lấp mặt bằng và hạ



tầng kỹ thuật; Kèm theo báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đắk G'long;

Xét hồ sơ và Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai đất san lấp ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đắk Glong;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 70/TTr-STNMT ngày 15 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đắk Glong được khai thác đất đồi dư bằng phương pháp lộ thiên phát sinh trong diện tích Dự án đầu tư xây dựng công trình Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn, xã Đắk Ha (điểm thôn 5); Hạng mục: nhà lớp học 12 phòng (2 tầng), thiết bị + san lấp mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật tại xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông để phục vụ nhu cầu đất đắp tại dự án đầu tư xây dựng công trình Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn, xã Đắk Ha (điểm trường chính); Hạng mục: nhà lớp học bộ môn 08 phòng (2 tầng), nhà đa năng, thiết bị, hạ tầng kỹ thuật đã được UBND huyện Đắk Glong phê duyệt tại Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 với các nội dung cụ thể như sau:

- Diện tích khu vực khai thác: 1,045 ha được giới hạn bởi các điểm khép góc có tọa độ theo hệ VN-2.000 kinh tuyến trực 108,5⁰ múi chiều 3⁰ được xác định trên Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Giấy phép này.

- Mức sâu khai thác: Theo cao độ thiết kế tại bản vẽ thi công dự án đã được UBND huyện Đắk G'long phê duyệt tại Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 (từ mức cao địa hình tự nhiên đến mức +635,27m, chiều dày khai thác 9m).

- Trữ lượng đất khai thác: 15.621 m³ (nguyên khối).
- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.
- Công suất khai thác: 15.621 m³/năm.
- Thời gian khai thác: 03 tháng kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đắk Glong có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khoáng sản (thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường.....) đối với trữ lượng đất được cấp phép khai theo quy định hiện hành.

3. Tiến hành hoạt động khai thác đất san lấp theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.



5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đề xuất cấp tại dự án Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn, xã Đăk Ha (điểm thôn 5); Hạng mục: nhà lớp học 12 phòng (2 tầng), thiết bị + san lấp mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật đã được UBND huyện Đăk Glong cấp Giấy phép môi trường số 05/GP-UBND ngày 30/01/2024 cho Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đăk Glong và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

- Trong quá trình khai thác nếu phát hiện ra khoáng sản khác có giá trị hơn đất làm vật liệu san lấp (như khoáng sản bô xít,...) phải dừng khai thác và báo cáo ngay cho UBND tỉnh Đăk Nông, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Đăk Glong để xem xét xử lý theo quy định.

- Có trách nhiệm quản lý, bảo vệ khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng hoặc khoáng sản chưa thu hồi được; báo cáo đúng sản lượng khai thác, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Đăk Glong phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam (bản sao);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (bản chính);
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Đăk Glong (bản sao);
- BQLDA và PTQĐ huyện Đăk Glong (bản chính);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT(va).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Yên

PHỤ LỤC 1
RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC
(Kèm theo Giấy phép khai thác số **11** /GP-UBND
ngày **06** tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Nông)

I. Ranh giới, tọa độ khu vực khai thác khoáng sản:

STT	Tọa độ theo hệ VN – 2000, kinh tuyến trục 108 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰	
	Y (m)	Y (m)
4	421.766,15	1.325.130,31
5	421.804,74	1.325.099,92
6	421.805,56	1.325.068,01
7	421.797,89	1.325.030,23
8	421.754,00	1.325.046,00
9	421.662,29	1.325.087,00
12	421.691,99	1.325.153,40
Diện tích 1,045ha		

II. Ranh giới, tọa độ thực hiện dự án Trường TH&THCS Trần Quốc Toàn, xã Đắk Ha (điểm thôn 5); Hạng mục: nhà lớp học 12 phòng (2 tầng), thiết bị + san lấp mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật tại xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông:

STT	Tọa độ theo hệ VN – 2000, kinh tuyến trục 108 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰	
	Y (m)	Y (m)
1	1.325.186,69	421.590,62
2	1.325.171,93	421.629,16
3	1.325.157,51	421.678,79
4	1.325.130,31	421.766,15
5	1.325.099,92	421.804,74
6	1.325.068,01	421.805,56
7	1.325.030,23	421.797,89
8	1.325.046,00	421.754,00
9	1.325.087,00	421.662,29
10	1.325.116,14	421.597,09
11	1.325.147,73	421.587,10
Diện tích 1,67ha		

